|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ Y TẾ**Số: /2023/TT-BYT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**THÔNG TƯ**

**DỰ THẢO**

**HƯỚNG DẪN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**CỦA CHI CỤCDÂN SỐ THUỘC SỞ Y TẾ**

*Căn cứ Nghị định số*[*95/2022/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-34-2017-nd-cp-quy-dinh-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-co-cau-to-chuc-bo-noi-vu-321594.aspx)*ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Nghị định số*[*24/2014/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-24-2014-nd-cp-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-thuoc-ubnd-tinh-tp-truc-thuoc-trung-uong-225599.aspx)*ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Nghị định số*[*107/2020/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-107-2020-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-24-2014-nd-cp-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-327884.aspx)*ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số*[*24/2014/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-24-2014-nd-cp-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-thuoc-ubnd-tinh-tp-truc-thuoc-trung-uong-225599.aspx)*ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng Cục Dân số thuộc Bộ Y tế;*

*Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Dân số thuộc Sở Y tế.*

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Chi cục Dân số tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) là tổ chức trực thuộc Sở Y tế, thực hiện chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về dân số, bao gồm các lĩnh vực: Quy mô dân số, cơ cấu dân số, chất lượng dân số, kế hoạch hoá gia đình và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cộng đồng; chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục Dân số tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Dân số thuộc Bộ Y tế.

3. Chi cục Dân số tỉnh có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước.

**Điều 2.** **Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự ánvềdân số của tỉnh; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn và xã hội hoá công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản cá biệt về lĩnh vực dân số; các chương trình, giải pháp, biện pháp huy động, phối hợp liên ngành trong lĩnh vực dân số.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các chính sách dân số; lồng ghép nội dung dân số trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực dân số trong tỉnh.

6. Quản lý về quy mô dân số:

a) Quản lý biến động về dân số, đề xuất các giải pháp, mô hình điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ phát triển dân số trên địa bàn tỉnh;

b) Xây dựng dự báo dân số phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

c) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, chỉ báo, giải pháp về quy mô dân số của tỉnhtheo quy định của pháp luật.

7. Về kế hoạch hóa gia đình:

a) Quản lý về kế hoạch hóa gia đình và phương tiện tránh thai của tỉnh;

b) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, chỉ báo, giải pháp về số lượng và cơ cấu sử dụng các biện pháp tránh thai của địa phương;

c) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, chỉ báo, giải pháp, mô hình, tiêu chuẩn, quy định chuyên môn về kế hoạch hóa gia đìnhvà sử dụng các phương tiện tránh thai của tỉnh theo quy định.

8. Quản lý về cơ cấu dân số:

a) Quản lý về cơ cấu dân số theo giới tính và độ tuổitrên địa bàn tỉnh;

b) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật để đảm bảo cân bằng giới tính khi sinh theo quy luật sinh sản tự nhiên;

c) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, chỉ báo, giải pháp về cơ cấu dân số theo giới tính và độ tuổi trong tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý về chất lượng dân số:

a) Quản lý chất lượng dân số để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương;

b) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, chỉ báo, giải pháp về chất lượng dân số theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, quản lý cơ sở cung cấp dịch vụ về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc chẩn đoán trước sinh, sàng lọc sơ sinh của tỉnh theo quy định.

10. Về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cộng đồng:

a) Quản lý về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cộng đồng để thích ứng với già hóa dân số;

b) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, chỉ báo, giải pháp, quy trình về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cộng đồng theo quy định;

c) Xây dựng, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chương trình, dự án, đề án,mô hình về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cộng đồng;

11. Về truyền thông giáo dục:

a) Quản lý truyền thông giáo dục về dân số của tỉnh;

b) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, chỉ báo, giải pháp về truyền thông giáo dục dân số, các tiêu chuẩn, quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật cho các mô hình, sản phẩm, tài liệu truyền thông giáo dục về dân số phù hợp với địa phương;

c) Xây dựng, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chương trình, dự án, đề án, mô hình, kế hoạch về truyền thông giáo dục về dân số trong tỉnh; tổ chức thực hiện việc phối hợp truyền thông, giáo dục với các tổ chức và cơ quancó liên quan.

12. Tổ chức thực hiện các nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực dân số.

13. Xây dựng hệ thông tin quản lý về dân số,kế hoạch chuyển đổi số trong lĩnh vực dân số; tổ chức thực hiện công tác thống kê, thông tin và báo cáo về dân số theo quy định hiện hành.

14. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về hoạt động của các tổ chức dịch vụ và thực hiện xã hội hoá trong lĩnh vực dân số.

15. Giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực dân số theo phân cấp của Sở Y tế.

16. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về dân số cho viên chức dân số, cộng tác viên và những người làm công tác dân số.

17.Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; tài chính, tài sản được giao; quản lý các tổ chức sự nghiệp thuộc Chi cục; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Y tế.

18. Thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về dân số theo quy định của pháp luật. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực dân số theo thẩm quyền.

19. Thường trực Ban Chỉ đạo về công tác dân số của tỉnh.

20.Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao.

**Điều 3**. **Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .. tháng …năm 2023.

2. Phần I, Thông tư số 05/2008/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2008 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy dân số - kế hoạch hóa gia đình ở địa phương hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

**Điều 4. Trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo Sở Y tế triển khai thực hiện Thông tư này tại địa phương;

2. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Làm đầu mối tổ chức thực hiện Thông tư này tại địa phương;

b) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số tỉnh theo hướng dẫn tại Thông tư này, phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế tại địa phương.

3.Tổng Cục Dân số và các cơ quan chức năng khác thuộc Bộ Y tế có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi, Giám đốc Sở Y tế báo cáo về Bộ Y tế (qua Tổng Cục Dân số) để nghiên cứu giải quyết theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ (Phòng Công báo; Cổng TTĐTCP);- Bộ trưởng (để báo cáo);- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để chỉ đạo thực hiện);- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;- Cổng TTĐT Bộ Y tế;- Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh, thành phố;- Trang TTĐT CDS;- Lưu: VT, TCCB, CDS. | **BỘ TRƯỞNGĐào Hồng Lan** |